

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2021/DS-PT

Ngày: 17/11/2021

V/v Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

-Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Trí Dũng

Các Thẩm phán :

Bà Trương Thị Liên

Bà Hà Thị Phương Thanh

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Khải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ: Bà Đỗ Thị Hồng Nhi - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2021/TLPT-DS ngày 06 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp: Hợp đồng bảo hiểm.

Do bản án Dân sự sơ thẩm số: 22/2021/DS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 149/2021/QĐ-PT ngày 07 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn : Ông Phạm Hoàng S

Địa chỉ: khu vực B, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Vũ Thanh T

Địa chỉ: đường T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Tổng Công ty Bảo hiểm B

Địa chỉ: Trần Hưng Đ, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Trần Phi L

Địa chỉ: đường số B, khu dân cư Công ty T, phường Hưng Thạnh, quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Người kháng cáo: Tổng Công ty Bảo hiểm B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 22/12/2018 Ông Phạm Hoàng S có thỏa thuận với Công ty B Cần Thơ (gọi tắt là Công ty B) mua gói bảo hiểm vàng bảo hiểm cho chiếc xe ô tô hiệu HILUX, biển số 65C-05774 với giá trị bảo hiểm 600.000.000 đồng. Do B không phát hành kịp hợp đồng nên ngày 25/11/2019, bị đơn mới ký bổ sung hợp đồng số CTH.D07.OT.19.HD1268 nhưng bảo lưu hợp đồng từ ngày 22/12/2018 đến ngày 22/12/2019.

Ngày 27/10/2019 xe bị gây tai nạn tại huyện T, tỉnh Đ gây hư hại nghiêm trọng bị đơn có báo cho Công ty B biết, xe được đưa về trung tâm bảo hành Toyota Cần Thơ kiểm tra và báo thiệt hại sửa chữa là 310.857.144 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn yêu cầu Công ty B bồi thường chi phí sửa chữa 301.148.874 đồng; chi phí kéo xe về 6.000.000 đồng; rút yêu cầu trả chi phí thuê xe 02 tháng tính từ 15/11/2019 là 30.000.000 đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của Bị đơn Tổng Công ty Bảo hiểm B trình bày:

Thông nhất các bên có giao kết hợp đồng bảo hiểm xe cơ giới ngày 25/11/2019. Qua trao đổi giữa hai bên thì B đồng ý bồi thường các hạn mục duy nhất không đồng ý bồi thường hạn mục 18 là thùng xe có kính lùa không thuộc trường hợp được bảo hiểm.

Tại phiên tòa sơ thẩm Công ty B đồng ý bồi thường cho nguyên đơn chi phí sửa chữa xe 240.454.546 đồng; chi phí cứu hộ 6.000.000 đồng. Không đồng ý bồi thường nắp thùng sau xe.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 22/2021/DS-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều tuyên xử như sau:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Phạm Hoàng S.

Buộc bị đơn Tổng Công ty Bảo hiểm B có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn Ông Phạm Hoàng S tổng số tiền **307.148.874** đồng (Ba trăm lẻ bảy triệu một trăm bốn mươi tám ngàn tám trăm bảy mươi bốn đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Phạm Hoàng S về việc buộc Tổng Công ty Bảo hiểm B phải thanh toán toàn bộ chi phí thuê xe của nguyên đơn từ ngày 15/11/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền 15.000.000 đồng/tháng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm, lãi suất chậm trả khi thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 08/02/2021, Tổng Công ty Bảo hiểm B kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo;

Các đương sự còn lại giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Đương sự và Tòa án các cấp thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự;

- Về nội dung giải quyết vụ án: Kháng cáo của bị đơn yêu cầu không bồi thường nắp thùng xe, xét thấy nguyên đơn có mua bảo hiểm nên khi xảy ra sự cố nguyên đơn được bồi thường vì nắp thùng xe nằm trong giấy chứng nhận kiểm định. Bị đơn cung cấp dịch vụ bảo hiểm nhưng không kiểm tra xe là lỗi của bị đơn.

Với những ý kiến nêu trên, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo Tổng Công ty Bảo hiểm B áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn Ông Phạm Hoàng S khởi kiện yêu cầu Công ty B phải bồi thường thiệt hại sửa chữa xe ô tô đã được mua bảo hiểm, Ông S là cá nhân không có đăng ký kinh doanh. Căn cứ khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự cấp sơ thẩm thụ lý vụ việc dân sự và xét xử theo quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng bảo hiểm là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Qua xem xét yêu cầu kháng cáo của Công ty B Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Phạm Hoàng S thỏa thuận với Công ty B Cần Thơ mua bảo hiểm vật chất xe ô tô Toyota HILUX 4X4 AT/HQ biển số 65C-05774 do ông đứng tên gói bảo hiểm vàng, số tiền bảo hiểm 600.000.000 đồng, thời gian bảo hiểm từ 09:00 ngày 22/12/2018 đến 09:00 ngày 22/12/2019, tổng phí bảo hiểm là 10.500.000 đồng. Sau khi nộp phí bảo hiểm Ông S được Công ty B cấp giấy chứng nhận Bảo hiểm số 01.34.71010.001076.18 ngày 22/12/2018. Xe lưu hành đến ngày 27/10/2019, thì gây tai nạn tại huyện T, tỉnh Đ. Xe được đưa về Công ty Toyota Cần Thơ kiểm tra xác định thiệt hại và báo giá sửa chữa, thay thế tổng số tiền là 301.148.874 đồng. Công ty B chỉ đồng ý bồi thường theo giá ưu đãi của Toyota Cần Thơ là 270.000.000 đồng, không đồng ý bồi thường khoản thay thế thùng xe 29.545.454 đồng, số tiền còn lại 240.454.546 đồng và chi phí cứu hộ 6.000.000 đồng, tổng cộng Công ty B đồng ý bồi thường 246.454.546 đồng.

[3] Với yêu cầu của Công ty B là chưa đủ cơ sở chấp nhận với các căn cứ sau:

- Căn cứ giấy chứng nhận bảo hiểm và hợp đồng bảo hiểm thì gói bảo hiểm Ông S mua là gói bảo hiểm vàng được bảo hiểm tổn thất thiệt hại toàn bộ.

- Căn cứ vào giấy chứng nhận kiểm định ngày 13/12/2018 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới số 50-07V chứng nhận chiếc xe số 65C-057.74 về thông số kỹ thuật trong đó có kích thước lòng thùng xe an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

- Căn cứ theo hợp đồng bảo hiểm không quy định loại trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với việc lắp thùng xe mà Công ty B nêu ra.

- Theo điểm c mục 5 phần I Quy tắc bảo hiểm vật chất ô tô quy định “*xe bán tải*” (xe Pickup) có kết cấu thùng chở hàng đi liền với thân xe, có khối lượng chuyên chở cho phép xác định theo giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ nhỏ hơn 1.500kg và có từ 5 chỗ ngồi trở xuống” với quy định này thì trường hợp thùng xe 65C-057.74 của Ông S đã được kiểm định và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật nên không thể cho rằng thùng xe được lắp thêm không đúng quy định.

Đối với phụ tùng thay thế sửa chữa mà Công ty Toyota đã đưa ra 301.148.874 đồng là số tiền thực tế phải sửa chữa, khắc phục cho chiếc xe nên Công ty B phải bồi thường số tiền này chứ không thể lấy giá ưu đãi giữa Công ty Toyota với B làm căn cứ bồi thường sẽ gây thiệt hại cho người được bồi thường.

Án sơ thẩm buộc Công ty B phải bồi thường cho Ông S số tiền thay thế, sửa chữa xe được bảo hiểm và tiền chi phí cứu hộ theo hợp đồng bảo hiểm đã ký kết là có căn cứ.

Công ty B kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ gì mới nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

Tuyên xử: Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Tổng Công ty Bảo hiểm B.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Phạm Hoàng S.

Buộc bị đơn Tổng Công ty Bảo hiểm B có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn Ông Phạm Hoàng S tổng số tiền 307.148.874 đồng (Ba trăm lẻ bảy triệu một trăm bốn mươi tám ngàn tám trăm bảy bốn đồng)

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Phạm Hoàng S về việc buộc Tổng Công ty Bảo hiểm B phải thanh toán toàn bộ chi phí thuê xe của

nguyên đơn từ ngày 15/11/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền 15.000.000 đồng/tháng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Tổng Công ty Bảo hiểm B phải chịu 15.357.000 đồng.

Hoàn trả cho Ông Phạm Hoàng S 8.671.500 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 002272 ngày 20/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Án phí phúc thẩm: Tổng Công ty Bảo hiểm B phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 003698 ngày 22/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; Tổng Công ty Bảo hiểm B đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a,7b Luật sửa đổi bổ sung một số Điều Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.TPCT;
- TAND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS. Q.Ninh Kiều;
- Lưu (HS – 2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trí Dũng